

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm trang thiết bị làm việc cho Đảng ủy UBND tỉnh
- Chủ đầu tư: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Địa chỉ: Số 2, đường Hùng Vương, phường Lương Văn Tri, Tỉnh Lạng Sơn.
- Tên gói thầu: Mua sắm trang bị thiết bị làm việc cho Đảng ủy UBND tỉnh.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Tất cả các hàng hóa và dịch vụ được cung cấp có nguồn gốc rõ ràng, hợp pháp, được phép lưu hành Việt Nam.

- Hàng hóa là hàng chính hãng, đồng bộ, đảm bảo mới 100% chưa qua sử dụng, sản xuất từ năm 2025 trở lại đây;

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Hàng hóa tương đương mã/Hãng/Nhà sản xuất/ Xuất xứ sau đây:

*** Xe ô tô phục vụ công tác sát hạch lái xe cơ giới đường bộ hạng CE:**

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật yêu cầu
1	Laptop	Laptop HP 240 G9 AG2J7AT hoặc tương đương: CPU Intel Core i5-1235U (12M, up to 4.40 GHz) Tên bộ vi xử lý Intel® Core™ i5-1235U Processor Tốc độ 10 cores (2P+8E Core), 12 threads P- Core: 2-Core, 4.40 GHz Turbo E- Core: 8-Core, 3.30 GHz Turbo Bộ nhớ đệm 12MB Intel® Smart Cache Bộ nhớ trong (RAM Laptop) Dung lượng 16GB DDR4-3200 (1x16GB) Số khe cắm 2 x SODIMM slots <đã sử dụng 1> Ổ cứng (SSD Laptop) Dung lượng SSD 512GB PCIe® NVMe™ Khả năng nâng cấp: Không nâng cấp được HDD ,1 x SSD M.2 <Đã sử dụng> Weight 1.47 kg Màn hình 14.0inch FHD, IPS, narrow bezel, anti-glare, 250 nits, 45% NTSC Độ phân giải FHD (1920 x 1080) Đồ Họa (VGA) Bộ xử lý Intel® UHD Graphics. OS Windows 11 Home SL + phần mềm Virut BKAV bản quyền 01 năm
2	Máy Scan	Máy Scan Canon DR-C240 hoặc tương đương (Scan đảo mặt A4 A5 USB): Tốc độ scan - Đen/ trắng: 45 trang/ phút (1 mặt), 90 trang/ phút (2 mặt) Khổ giấy A4/A5 Tốc độ (A4 / LTR, Chân dung, 200dpi): Đen và Trắng, 256 mức thang xám 45 trang/phút (1 mặt) / 90 ảnh/phút (2 mặt), 24-bit màu; 30

		<p>trang/phút (1 mặt) / 60 ảnh/phút (2 mặt) Scan hai mặt Có ADF Có Độ phân giải 100 x 100dpi, 150 x 150dpi, 200 x 200dpi, 240 x 240dpi, 300 x 300dpi, 400 x 400dpi, 600 x 600dpi Công giao tiếp USB. Mô tả khác Hỗ trợ hệ điều hành: Windows Vista/7/8/10, Mac OS: Windows Vista/7/8/10, Mac OS Kích thước 291 x 253 x 231mm Trọng lượng 2,8 kg Xuất xứ Chính hãng</p>
3	Máy hủy tài liệu	<p>Máy hủy tài liệu Silicon PS-8900C hoặc tương đương (Hủy sợi/ 18 Tờ/lần/ A3/A4): Kiểu hủy Hủy sợi Công suất hủy 18 tờ Độ ồn 56 dB Khả năng hủy Huỷ thẻ tín dụng: có. Huỷ đĩa CD / DVD: có Khổ giấy A3/A4 Thùng chứa 34 lít Kích thước hủy 4*40 (mm) Mô tả khác Điều khiển bằng màn hình cảm ứng LCD. Tự khởi động và dừng khi hủy tài liệu xong: có. Chức năng trả ngược khi kẹt giấy: có. Tự động dừng lại khi bị mắc kẹt: có. Nhiệt / bảo vệ quá tải Kích thước - Kích thước sản phẩm (LxWxHmm): 438*285*730 - Kích thước carton (mm): 565*435*825 Trọng lượng 22,5 kg Xuất xứ Trung Quốc</p>
4	Máy Photocopy	<p>Máy Photocopy FujiFilm Apeos 3560 hoặc tương đương:Cấu hình chuẩn In, copy, scan Công nghệ Laser đen trắng Khổ giấy Khổ giấy : A5/A4/A3 Bộ nhớ (Ram) 4GB Tốc độ Tốc độ copy/ in liên tục: 35 bản/phút Tốc độ quét (Trắng đen/màu) 55 trang/phút Đảo mặt bản gốc Có . Đảo mặt bản sao Có Độ phân giải Độ phân giải Scan 600 x 600 dpi Độ phân giải in 1200 x 1200 dpi, 600 x 600 dpi Thu phóng 25% - 400 % (điều chỉnh 1% mỗi bước) Dùng mực Dùng mực: CT202507 (~9.000 trang in A4). hoặc CT202508 (~25.000 trang in A4). Trống CT351089 (~ 85.000 trang in A4) với độ phủ 5% theo tiêu chuẩn in của hãng. Công giao tiếp USB/ LAN Thông số (Lan/Wireless) Giao diện kết nối: Ethernet 100BASE-T/ 100BASE-TX/10BASE-T; USB 3.0 Trọng lượng (Cân nặng) 65Kg</p>
5	Máy tính để bàn	<p>Máy tính để bàn Dell Optiplex 7020 SFF hoặc tương đương: Tên bộ vi xử lý Intel® Core™ i5-12500 Processor</p>

		<p>Tốc độ Up to 4.60GHz, 6 Cores, 12 Threads P-Cores: 6 Cores, 4.60GHz Turbo E-Cores:0 Bộ nhớ đệm 18MB Intel® Smart Cache Bộ nhớ trong (RAM Desktop) Dung lượng 8GB DDR5 4800MHz (1x8GB) Số khe cắm 2 khe cắm RAM <Đã sử dụng 1> Nâng cấp tối đa 64GB Ổ cứng (HDD, SSD) Dung lượng 512GB SSD PCIe NVMe (KYHD - Keep your hard drive) Số cổng lưu trữ tối đa 1 x M.2 2230/2280 slot for solid-state drive <Đã sử dụng 1> 1 x SATA 3.0 slot for hard drive Ổ đĩa quang (ODD) No DVD Đồ Họa (VGA) Bộ xử lý Intel® UHD Graphics 770 Công nghệ Kết nối (Network) Wireless None (1 x M.2 2230 slot for WiFi and Bluetooth combo card) Lan 1 x RJ45 Ethernet Port 10/100/1000 Mbps Bluetooth None (1 x M.2 2230 slot for WiFi and Bluetooth combo card) Hệ điều hành bản quyền : Windows 11 PRO + Phần mềm BKA V Pro bản quyền 01 năm</p>
6	Màn hình	<p>Màn hình Dell LCD 21.5" E2225HM hoặc tương đương: Kích thước 21.5" Full HD LED 1920x1080, 16:9, 1 VGA port, 1 HDMI port and DisplayPort , Độ tương phản tĩnh 3000:1, Thời gian đáp ứng nhanh 5ms, góc nhìn 178, 16.7 triệu màu, Độ sáng 250 cd/m2, 100 Hz, Anti-Glare.</p>
7	Máy in	<p>Máy in laser đen trắng HP 4003DW 2Z610A hoặc tương đương (A4/A5/ Đảo mặt/ USB/ LAN/ WIFI: Tốc độ in 40 trang/ phút khổ A4 và 42 trang/ phút khổ Letter Bộ nhớ 256 Mb In đảo mặt Có Khay nạp bản gốc tự động (ADF) Không Độ phân giải 1200 x 1200 dpi Cổng giao tiếp USB/ LAN/ WIFI Dùng mực Hộp mực HP 151A (W1510A) (~3.050 trang) Mô tả khác Hỗ trợ hệ điều hành : Windows 11; Windows 10; Windows 7; Android; iOS; Hệ điều hành di động; macOS 10.15 Catalina; macOS 11 Big Sur; macOS 12 Monterey; Hệ điều hành Chrome Kích thước 381 x 357 x 216 mm Trọng lượng 8,56 Kg Xuất xứ Chính hãng</p>

Ghi chú:

- Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng tương đương hoặc ưu việt hơn so với các yêu cầu tối thiểu. Trường hợp nhà thầu chào hàng hóa tương đương, nhà thầu phải cung cấp tài liệu kèm theo để chứng minh.

- Trong yêu cầu về kỹ thuật, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của thiết bị thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về chức năng của thiết bị thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng.

- Tất cả thông số kỹ thuật nêu trong E-HSMT dựa trên các tài liệu được chủ đầu tư cung cấp và được chủ đầu tư xét duyệt.

c, Bảng so sánh hàng hóa cung cấp cho gói thầu

BẢNG SO SÁNH HÀNG HÓA

STT	Yêu cầu của E-HSMT	Đáp ứng của nhà thầu	Tương đương/ưu việt hơn	Tra cứu
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1				
2				

*** Chú ý:**

- Nhà thầu điền các cột: (2) (3) (4) (5)
- Cột số (4):
 - + Nhà thầu chỉ rõ cụ thể, giải thích các chi tiết tương đương hoặc ưu việt hơn.
- Cột số (5):
 - + Nhà thầu điền vị trí số trang trong tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất hoặc catalogue của nhà sản xuất nhà thầu đính kèm hoặc đường link đã được công bố trên hệ mạng tương ứng với hàng hóa nhà thầu chào thầu.

1.3. Các yêu cầu khác: Không.

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Việc kiểm tra, thử nghiệm quy định theo từng giai đoạn như: Trước và sau khi nhận hàng.

- Kiểm tra chất lượng của Chủ đầu tư trước khi bàn giao đưa vào sử dụng.